

Phụ lục 1: Phân công phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu
(Kèm theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu		Đơn vị phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra	Đơn vị phối hợp
	Đến năm 2025	Đến năm 2030		
1	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
2	100% dịch vụ công đáp ứng yêu cầu, được cung cấp trực tuyến mức độ 4.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
3	100% dịch vụ trực tuyến mức độ 4, được hỗ trợ thực hiện truy cập trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các đơn vị liên quan
4	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 50%.	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 80%.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
5	100% hồ sơ thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh và xử lý hoàn toàn trực tuyến.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
6	100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan

STT	Chỉ tiêu		Đơn vị phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra	Đơn vị phối hợp
	Đến năm 2025	Đến năm 2030		
7	100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.		Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan
8	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; Các cơ quan, đơn vị liên quan
9	100% các Ban Đảng thực hiện chuẩn hóa, công khai thủ tục hành chính và liên thông giải quyết giữa các cơ quan trên môi trường mạng.		Văn phòng Huyện ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan
10	100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các Ban Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định.		Văn phòng Huyện ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan
11	100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; Các cơ quan, đơn vị liên quan
12	100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan

STT	Chỉ tiêu		Đơn vị phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra	Đơn vị phối hợp
	Đến năm 2025	Đến năm 2030		
13	80% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả.	100% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
14	100% cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
15	100% cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
16	100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Văn phòng Huyện ủy, phòng Nội vụ; phòng VHHT
17	100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.		Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
18	50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	70% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Phòng VHHT, Nội vụ huyện
19	100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.		Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị liên quan

STT	Chỉ tiêu		Đơn vị phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra	Đơn vị phối hợp
	Đến năm 2025	Đến năm 2030		
20	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; 90% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh.	Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động 5G; 100% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
21	Ít nhất 50% người dân có tài khoản thanh toán điện tử.	Tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.	Ngân hàng Nhà nước tỉnh NB chi nhánh tại huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan
22	Phần đầu 60% doanh nghiệp trên địa bàn huyện ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.	80% doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.	Phòng Kinh tế- Hạ tầng	Phòng Văn hóa và Thông tin
23	90% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.	100% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.	Ngân hàng Nhà nước tỉnh NB chi nhánh tại huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
24	Phần đầu kinh tế số chiếm 20% GRDP của tỉnh.	Kinh tế số chiếm 30% GRDP của tỉnh.	Phòng TC-KH huyện	Phòng VH TT; cơ quan, đơn vị liên quan
25	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.	Phòng TC-KH huyện	Phòng VH TT; cơ quan, đơn vị liên quan
26	Hình thành nền tảng đô thị thông minh tại các xã, thị trấn; phát triển các dịch vụ đô thị thông minh ở các lĩnh vực ưu tiên tại thị trấn Yên Thịnh.	Xây dựng thị trấn Yên Thịnh cơ bản trở thành đô thị thông minh; các dịch vụ đô thị thông minh ưu tiên được triển khai tại xã Yên Hòa và các xã trong huyện.	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn; Các cơ quan, đơn vị liên quan
27	Yên Mô tốp đầu về chuyển đổi số của tỉnh.	Yên Mô tốp đầu về chuyển đổi số của tỉnh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các đơn vị liên quan

Phụ lục 2: Danh mục các văn bản, chương trình, hoạt động
(Kèm theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Loại hình
I.	Nhóm các văn bản				
1	Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Phòng VH&TT	Tháng 7/2021	<i>Kế hoạch</i>
2	Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng năm.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hàng năm	<i>Kế hoạch</i>
3	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Hàng năm	<i>Văn bản chỉ đạo</i>
4	Quy chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp về thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Văn phòng huyện ủy; MTQVN huyện	2021-2022	<i>Quyết định</i>
5	Bộ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị.	Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ; Các đơn vị liên quan	2021-2022	<i>Quyết định</i>
6	Bộ tiêu chí thu thập, đánh giá kết quả, xếp hạng mức độ thực hiện chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND huyện; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2021	<i>Quyết định</i>
7	Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	<i>Kế hoạch</i>
8	Kế hoạch tuyên truyền xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021 - 2022	<i>Kế hoạch</i>

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Loại hình
9	Phiên bản cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và thông tin; các cơ quan, đơn vị liên quan	2021- 2025	Quyết định
10	Xây dựng, ban hành Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình; cập nhật các Phiên bản Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị liên quan	2021- 2025	Quyết định
11	Danh mục Mã định danh điện tử theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg 22/7/2020 của Thủ tướng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2021	Quyết định
12	Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an huyện, phòng VH&TT, các đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn	Quyết định
13	Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Ninh Bình.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND& UBND huyện; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	Quyết định
14	Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND& UBND huyện; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2021	Quyết định
15	Ban hành Danh mục thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4.	Các sở, ban, ngành của tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND huyện; phòng VH&TT	Thường xuyên	Quyết định
16	Quy trình nội bộ, quy trình điện tử để giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp.	Các sở, ban, ngành	Văn phòng HĐND&UBND huyện; phòng VH&TT	Thường xuyên	Quyết định

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Loại hình
17	Cập nhật quy chế, chính sách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND huyện; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	<i>Quyết định</i>
18	Văn bản hướng dẫn các quy định về thu thập, quản lý, lưu trữ, số hoá tài liệu điện tử để chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu trên môi trường số trong các cơ quan NN của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND huyện; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	2021- 2025	<i>Văn bản</i>
19	Văn bản hướng dẫn thực hiện quy định về định danh và xác thực điện tử cho tổ chức, cá nhân.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND huyện; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	2021- 2025	<i>Văn bản</i>
II. Nhóm các chương trình, hoạt động					
1	Thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao; luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, biệt phái người có năng lực, trình độ, có tinh thần đổi mới, sáng tạo để làm công tác quản lý, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, triển khai xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số.	Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND&UBND huyện	2021-2030	
2	Quy định về sắp xếp, bố trí công chức, viên chức chuyên trách làm chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp	Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2021	
3	Đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông của Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo cho công tác chuyển đổi số của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Nội vụ; phòng VH&TT	2021- 2030	<i>Đề án</i>

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Loại hình
4	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước các cấp về Chuyển đổi số, Chính phủ số, Chính quyền số, Khung kiến trúc chính quyền điện tử/Chính quyền số và đảm bảo an toàn an ninh mạng	Ban Tổ chức Huyện ủy ủy; VP HĐND&UBND huyện; Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương	Hàng năm	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn
5	Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, chuyển đổi số (bao gồm cả nhận thức an toàn thông tin) cho các cấp lãnh đạo trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức.	Ban Tổ chức Huyện ủy ủy; VP HĐND&UBND huyện; Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương	Hàng năm	Các lớp đào tạo, tập huấn
6	Tổ chức chương trình hội thảo, đào tạo nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng trong phát triển kinh tế số; hỗ trợ pháp lý và hướng dẫn để các doanh nghiệp áp dụng thực hiện về chuyển đổi số.	Sở Tư pháp; Sở Công thương	Phòng KT&HT; phòng VH&TT	Hàng năm	Các lớp đào tạo, tập huấn; Hội thảo
7	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số, có năng lực kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; STTT; Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
8	Đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ chuyên trách làm CNTT; đào tạo nâng cao kỹ năng số, chứng chỉ quốc tế chuyên ngành về mạng, bảo mật, cơ sở dữ liệu (MCSA, CISSP, CCNA, MCITP) cho cán bộ công chức, viên chức.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Nội vụ; Phòng VH&TT	2021-2030	Khóa đào tạo
9	Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh; kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng VH&TT; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
10	Triển khai hỗ trợ bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Công thương	Phòng KT&HT; phòng VH&TT	2021-2030	Các lớp đào tạo, tập huấn
11	Đào tạo hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng GD&ĐT; phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương	2021-2030	Các lớp đào tạo, tập huấn

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Loại hình
12	Xây dựng, triển khai chuyên mục tuyên truyền về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.	Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị và địa phương	Văn phòng HĐND& UBND huyện	Thường xuyên	<i>Chuyên trang, chuyên mục</i>
13	Xây dựng, triển khai chuyên mục chuyển đổi số trên Báo Ninh Bình; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Đài Truyền thanh các huyện, thành phố; Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn.	Báo Ninh Bình; Đài PTTH tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Văn phòng HĐND& UBND huyện; phòng VH&TT; Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Truyền thanh	Thường xuyên	<i>Chuyên trang, chuyên mục</i>
14	Xây dựng các bộ tài liệu tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các phòng, ban, ngành, đoàn thể; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm	<i>Tài liệu tuyên truyền</i>

Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai
(Kèm theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện)

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
A	Nhóm các nhiệm vụ, dự án về phát triển nền tảng chính quyền điện tử và chuyển đổi số			
I.	Phát triển nền tảng chính quyền điện tử			
1	Hoàn thiện nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh (bao gồm hệ thống thu thập dữ liệu lớn - DIP) đáp ứng các yêu cầu kết nối, liên thông dữ liệu với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2025	<i>Đang tiếp tục triển khai tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
2	Xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Ninh Bình (IOC).	Văn phòng UBND tỉnh	2021-2025	<i>Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
3	Xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành trật tự an toàn giao thông kết hợp an ninh trật tự và phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Bình, tích hợp với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC).	Công an tỉnh	2022-2025	
4	Triển khai kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành qua trục LGSP vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	<i>Đang tiếp tục triển khai tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 9/3/2021</i>
5	Xây dựng, triển khai, phát triển hệ thống giám sát, điều hành hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Văn phòng UBND tỉnh	2021- 2025	<i>Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
II	Phát triển hạ tầng số			
1	Đầu tư, xây dựng Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh đạt tiêu chuẩn cấp độ 2 (tier 2); đến năm 2030 nâng cấp, hoàn thiện đạt tiêu chuẩn cấp độ 3 (tier 3).	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2030	<i>Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
2	Triển khai hệ thống dự phòng, phòng chống thảm họa (DR side) cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh phục vụ cho chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2030	
3	Xây dựng, phát triển Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước và hệ thống phần mềm quản lý, phân tích, thống kê, dự báo tích hợp dữ liệu chuyên ngành vào kho dữ liệu lớn, tập trung.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2025	<i>Đang tiếp tục triển khai tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 9/3/2021</i>

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Xây dựng và triển khai nền tảng điện toán đám mây tỉnh Ninh Bình kết nối Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2030	
5	Chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang IPv6 cho tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, sẵn sàng hoạt động thuần IPv6 vào năm 2025.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2025	<i>Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
6	Duy trì, mở rộng, nâng cấp hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan đảng, nhà nước đáp ứng xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	2021- 2030	<i>Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
7	Triển khai, mở rộng hệ thống Wifi công cộng thông minh tại các khu du lịch, điểm công cộng trọng điểm.	Sở Du lịch	2021-2025	
8	Xây dựng, phát triển hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và băng tin điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2030	
III	Phát triển nền tảng số			
1	Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT – Internet of Think) phục vụ chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2030	
2	Xây dựng, triển khai nền tảng Đô thị thông minh (SCP) của tỉnh phục vụ xây dựng, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh.	Sở Thông tin và Truyền thông	2022- 2030	
3	Triển khai nền tảng số hóa, nền tảng định danh và xác thực điện tử (eID); Internet vạn vật (IOT), dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), ứng dụng dịch vụ chuỗi khối (Blockchain).	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
4	Phát triển hệ sinh thái dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	<i>Đang tiếp tục triển khai tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 9/3/2021</i>
5	Xây dựng, triển khai nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số dựa trên Nền tảng điện toán đám mây Chính quyền, Nền tảng trợ lý ảo, đảm bảo kế thừa các hệ thống thông tin đã được xây dựng, phát triển của tỉnh và tại các sở, ngành địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2025	<i>Một số Nền tảng đang được triển khai tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
6	Xây dựng nền tảng số, dữ liệu số, phát triển dịch vụ Y tế thông minh, phổ cập đến cấp cơ sở, kết nối vào mạng lưới Y tế thông minh toàn quốc.	Sở Y tế	2021-2030	
7	Triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, các dịch vụ thông minh trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2021-2030	

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Phát triển các ứng dụng thông minh tạo thành hệ sinh thái số cho lĩnh vực du lịch trên nền tảng công nghệ thực tế ảo, trí tuệ nhân tạo.	Sở Du lịch	2021-2030	
9	Phát triển các hệ thống thông tin, ứng dụng dịch vụ thông minh lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	2021-2030	
10	Triển khai các nền tảng số và hệ thống thông tin quản lý lĩnh vực tài chính tập trung, đồng bộ.	Sở Tài chính	2021-2030	
IV.	Phát triển dữ liệu số			
1	Số hóa, tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các CQNN trên địa bàn tỉnh.	Các sở, ban, ngành; Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
2	Tái cấu trúc, chuẩn hóa dữ liệu được chia sẻ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.	Sở Thông tin và Truyền thông		
3	Cập nhật cơ sở dữ liệu của quốc gia và của các Bộ, ngành, địa phương phục vụ chia sẻ dữ liệu cho các CQNN trên địa bàn tỉnh.	Các sở, ban, ngành	2021-2030	
4	Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu y tế tập trung của tỉnh phục vụ phát triển các dịch vụ phòng bệnh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh.	Sở Y tế	2021-2030	
5	Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu về lĩnh vực giáo dục và kho học liệu trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2021-2030	
6	Số hóa cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hóa, thể thao; đầu tư, nâng cấp hệ thống phần mềm để khai thác, quản lý tích hợp với cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh.	Sở Văn hóa và Thể thao	2021-2030	
7	Xây dựng bản đồ 3D các khu vực di tích và các điểm tham quan thực tế ảo sử dụng công nghệ VR 360; xây dựng hệ thống quản lý các hiện vật cho bảo tàng.	Sở Văn hóa và Thể thao	2021-2030	
8	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung và ứng dụng công nghệ cao về lĩnh vực nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	2021-2030	
9	Triển khai tạo lập cơ sở dữ liệu về sản phẩm, nông sản đặc trưng, sản phẩm OCOP và xây dựng hệ thống thông tin quản lý chuỗi sản xuất.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	2021-2030	
B	Nhóm các nhiệm vụ, dự án về phát triển chính quyền số			

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Triển khai xây dựng thí điểm mô hình Chính quyền số tại một số đơn vị cấp huyện, cấp xã và một số sở, ngành; thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong quản lý và hoạt động tại một số đơn vị trường học, cơ sở y tế ... lấy kết quả, kinh nghiệm nhân rộng triển khai.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2025	
2	Triển khai các kênh tương tác trực tuyến giữa chính quyền, người dân, doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2025	
3	Hoàn thiện Công dịch vụ công và hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021- 2030	
4	Phát triển hệ thống tích hợp Công dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh với các hệ thống xử lý nghiệp vụ chuyên ngành để cung cấp dịch vụ số, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2025	
5	Hoàn thiện Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đáp ứng các yêu cầu liên thông các cấp chính quyền, các cơ quan Đảng, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
6	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh liên thông với các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh và kết nối với hệ thống Báo cáo của chính phủ.	Văn phòng UBND tỉnh	2021-2030	
7	Nâng cấp Hệ thống Thư điện tử công vụ tỉnh Ninh Bình đáp ứng các yêu cầu trong tương lai.	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	
8	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh đáp ứng các yêu cầu trong tương lai.	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	
9	Xây dựng, triển khai nền tảng số để quản lý, đánh giá mức độ hoàn thành bộ chỉ số DDCI phục vụ cải thiện xếp hạng PCI của tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2025	
10	Phát triển hệ thống thông tin thu thập, đánh giá, xếp hạng mức độ phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	
11	Đầu tư, phát triển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu thực tế.	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
12	Phát triển các Ứng dụng công nghệ số, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa của cấp huyện, cấp xã.	UBND các huyện, thành phố	2021-2030	

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
13	Hoàn thiện các chức năng, giao diện, nội dung của công/trang thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	2021-2025	
14	Ứng dụng công nghệ số, nền tảng số để thay đổi phương thức, cách thức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chuyên ngành.	Thanh tra tỉnh	2021-2030	
15	Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu, dự báo để cải tiến quy trình nghiệp vụ.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	2021-2030	
16	Xây dựng, triển khai hệ thống ISO điện tử theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Sở Khoa học và Công nghệ	2022-2023	
17	Xây dựng, triển khai hệ thống tòa soạn điện tử theo mô hình tập trung, ứng dụng các nền tảng số, công nghệ số như trí tuệ nhân tạo để phát triển các dịch vụ nội dung số.	Báo Ninh Bình	Năm 2022-2025	
18	Xây dựng, triển khai hệ thống phục vụ công tác biên tập, quản lý chương trình phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử và dịch vụ nội dung số.	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Năm 2022-2025	
19	Triển khai Hệ thống phòng họp không giấy tờ.	Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh	2021-2023	<i>Đã thực hiện một phần tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 09/3/2021</i>
20	Hoàn thiện các Hệ thống thông tin chuyên ngành trên nền tảng số và ứng dụng công nghệ số.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	2021-2030	
21	Xây dựng, nâng cấp các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đáp ứng các yêu cầu về tích hợp chữ ký số, ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
C	Nhóm các nhiệm vụ, dự án về phát triển Kinh tế số			
1	Phát triển thị trường thương mại điện tử; doanh nghiệp công nghệ số. Triển khai hỗ trợ gói giải pháp SEO thông minh cho các doanh nghiệp.	Sở Công thương	2021-2030	
2	Triển khai các chương trình khởi nghiệp sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế số.	Sở Khoa học và Công nghệ	2021-2030	
3	Phát triển, ứng dụng nền tảng số phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Ninh Bình	2021-2030	
4	Triển khai các chương trình xúc tiến thương mại điện tử và các hoạt động liên quan.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên	

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	Ứng dụng, triển khai nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistics trên địa bàn tỉnh.	Sở TTTT; các cơ quan, đơn vị và địa phương	2021-2030	
6	Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh, quản lý, giám sát truy xuất nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	2021-2030	
7	Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng đảm bảo hiệu quả kinh tế cao và phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	2021-2030	
8	Hỗ trợ các hợp tác xã chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số và môi trường số.	Liên minh các Hợp tác xã tỉnh	2021-2030	
9	Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số và môi trường số.	Sở Công thương	2021-2030	
D	Nhóm các nhiệm vụ, hoạt động và dự án về phát triển xã hội số			
1	Phát triển các dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh phù hợp trên nền tảng hạ tầng số, cơ sở dữ liệu số.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
2	Triển khai hệ thống quản lý y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe từ xa; xây dựng, triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử.	Sở Y tế	2021-2030	
3	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ giao thông thông minh trong việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện.	Sở Giao thông vận tải	2021-2030	
4	Triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số, phát triển các dịch vụ thông minh về tài nguyên môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	2021-2030	
5	Triển khai giải pháp tích hợp cho thư viện số dưới dạng kho dữ liệu đa phương tiện; triển khai giải pháp phục vụ giám sát, theo dõi an ninh và tra cứu thông tin trực tiếp tại các khu di tích.	Sở Văn hóa và Thể thao	2021-2030	
6	Triển khai dịch vụ giáo dục thông minh trên nền tảng công nghệ giáo dục số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2021-2030	

ST T	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM/ STEAME). Triển khai các khoá học trực tuyến mở (MOOCS) để nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2021-2030	
E	Nhóm các nhiệm vụ, dự án về đảm bảo an toàn, an ninh mạng			
1	Duy trì, phát triển hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) theo mô hình 4 lớp cho 100% các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh kết nối với Trung tâm giám sát an ninh mạng quốc gia (NCSC).	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
2	Xây dựng, nâng cấp Hệ thống phòng thủ, giám sát an toàn thông tin cho trung tâm dữ liệu tập trung của tỉnh; Hệ thống giám sát quản trị vận hành hạ tầng (NOSC) bảo đảm hoạt động an toàn cho Trung tích hợp dữ liệu của tỉnh; hệ thống giám sát các công/trang thông tin điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
3	Duy trì và mở rộng giải pháp an ninh mạng, trang bị phần mềm bản quyền diệt virus; xây dựng hệ thống an ninh và bảo mật firewall mềm phục vụ giám sát, cấu hình và thiết lập chính sách an toàn, an ninh cho các cơ quan, đơn vị; trang bị phần mềm bản quyền windows, office; phần mềm giám sát thông tin trên mạng Internet.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
4	Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng; định kỳ hàng năm triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	2021-2030	
5	Tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng cấp tỉnh hàng năm; đảm bảo hoạt động mạng lưới an toàn thông tin của tỉnh, kết nối thường xuyên với mạng lưới quốc gia; tăng cường trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các hội thảo, đào tạo về an toàn thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	